

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-PT

Ngày: 05/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh, thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 560/2019/HSPT ngày 10/12/2019 đối với bị cáo Trần Tử K theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXPT-HS ngày 08/01/2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Tử K**, tên gọi khác: Khìn, A Khìn; sinh ngày 18/10/1965 tại Sài Gòn; nơi đăng ký thường trú: xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 9 đường Bông Sao, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: (không); quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần G (chết) và bà Hồ H (chết); vợ tên Lưu Thị I; có 5 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án: Ngày 25/6/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù (bản án số 1121/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/3/2006 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 102/GCN của Trại giam Cái Tàu; theo Công văn trả lời xác minh số 853/CCTHADS ngày

14/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo chưa thi hành hình phạt bổ sung và án phí (bl.117);

Tiền sự: (không);

Nhân thân:

-Ngày 12/11/1996, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án (bản án số 1759/HSST);

-Ngày 29/6/1998, bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; tổng hợp với hình phạt 3 năm tù của bản án số 1759/HSST ngày 12/11/1996 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 4 năm tù (bản án số 81/HSST).

Bắt, tạm giam: 31/3/2018;

Trả tự do: 03/4/2018;

Cấm đi khỏi nơi cư trú: 12/4/2016;

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 31/3/2018, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 6 kết hợp với Công an Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Trần Tử K đang tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá cá được thua bằng tiền ở tại lầu 1, quán cà phê Ana, địa chỉ số 18 đường số 10, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào thời điểm bắt quả tang có một số đối tượng đang tham gia đánh bạc gồm: Trần Văn X1, Lê Văn X2, Nguyễn Văn X3, Lê Quốc X4, Nguyễn Anh X5, Trần Minh X6, Phạm Anh X7, Vương Văn X8, Nguyễn Văn X9, Phạm Mạnh X10.

Khi bắt quả tang, lực lượng công an đã thu giữ được tại nơi đánh bạc:

-09 lọ thủy tinh được đánh số 4-5-6-9-10-14-15-18-20, bên trong mỗi lọ có 02 con cá lia thia;

-01 tờ giấy đôi (loại giấy vở học sinh, có ký hiệu VIBOOK INTERNATIONAL), có chữ viết tay ghi nội dung thông tin về việc cá cược; 9.117.000đ là tiền của những người tham gia đánh bạc.

Ngoài ra, Công an còn tạm giữ các đối tượng có mặt tại chỗ là Phạm Văn R1, Võ Minh R2, Nguyễn Hoàng R3, Thái Việt R4, Ngô Tấn R5, Lê Minh R6, Lê R7, Diệp Văn R8, Trần Hữu R9, Hoàng Vũ Lâm R10, Lưu Văn R11, Nguyễn

Tần R12, Lê Quang R13, Ngô Hoàng R14, Trịnh Ninh R15, Trần Thanh R16, Phạm Xuân R17, La Thiên R18.

Theo kết quả điều tra, xác định được như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2018, K bắt đầu tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá cá được thua bằng tiền để thu tiền “xâu”. Một tuần, K tổ chức đá cá 03 lần, mỗi lần tổ chức khoảng 10 trận, thời gian chơi từ 08 giờ đến 14 giờ trong ngày. Mỗi trận đá cá diễn ra trong khoảng thời gian từ 03 đến 05 tiếng đồng hồ; đến cuối trận, K đứng ra làm trọng tài phân xử thắng thua. Sau mỗi trận đá cá, K thu tiền xâu từ 5.000đ đến 20.000đ của người thắng cược. Khoảng 08 giờ ngày 31/03/2018, K đứng ra tổ chức và làm trọng tài cho 09 trận đá cá diễn ra cùng lúc tại lầu 1 của quán cà phê Ana với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 5.500.000đ; trong lúc đang chơi thì bị Công an bắt quả tang.

Tại thời điểm bắt quả tang, việc đánh bạc được xác định cụ thể như sau:

-Lộ cá số 4: Nguyễn Anh X5 và Vương Văn X8 cá cược với nhau 300.000đ (trong đó, Lưu Văn R11, Vương Văn X8, Ngô Tấn R5 mỗi người hùn 100.000đ).

-Lộ cá số 5: Lê Quốc X4 và Phạm Mạnh X10 cá cược với nhau 500.000đ. Sau đó, Khanh, Quỳnh thỏa thuận cá cược thêm 250.000đ.

-Lộ cá số 6: Lê Quốc X4 và Vương Văn X8 cá cược với nhau 200.000đ (trong đó, Lưu Văn R11, Vương Văn X8 mỗi người hùn 50.000đ, Ngô Tấn R5 hùn 100.000đ).

-Lộ cá số 9: Nguyễn Văn X9 và Lê Văn X2 cá cược với nhau là 200.000đ.

-Lộ cá số 10: Nguyễn Văn X9 và Trần Văn X1 cá cược với nhau 200.000đ.

-Lộ cá số 14: Phạm Anh X7 và Lê Văn X2 cá cược với nhau 200.000đ.

-Lộ cá số 15: Trần Minh X6 và Nguyễn Văn X3 cá cược với nhau 300.000đ.

-Lộ cá số 18: Nguyễn Anh X5 và Vương Văn X8 cá cược với nhau 300.000đ (trong đó, Lưu Văn R11, Vương Văn X8, Ngô Tấn R5 mỗi người hùn 100.000đ).

-Lộ cá số 20: Trần Minh X6 và Nguyễn Anh X5 cá cược với nhau 300.000đ.

Ngày 05/7/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định số 436 về việc trưng cầu giám định chữ trên tờ giấy đôi loại giấy vở học sinh, có ký hiệu VIBOOK INTERNATIONAL thu giữ được (như đã nêu ở phần trên). Căn cứ Kết luận giám định số 1231/KLGD-TT ngày 12/7/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định được: Chữ viết, chữ số trên tài

liệu cần giám định là chữ viết của Trần Tử K.

Tại cáo trạng 101/CT-VKS-Q6 ngày 13/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tử K về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a và điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Trần Tử K (Khìn, A Khìn) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm a và điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Trần Tử K (Khìn, A Khìn) 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam trước từ ngày 31/3/2018 đến ngày 03/4/2018;

Phạt bổ sung 30.000.000đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Ngày 25/10/2019, bị cáo K có đơn kháng cáo với nội dung: Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là cao. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo vắng mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án nhân dân Quận 6 kết án bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Hình phạt 3 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa; không chấp hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan tiến hành tố tụng, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Với các lý do đã nêu, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành việc tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập bị cáo tham dự phiên tòa vào ngày 05/02/2020. Tuy nhiên, theo

văn bản trả lời của Công an Phường D, Quận E vào ngày 15/01/2020 thì bị cáo K không còn cư trú tại địa chỉ số 9 đường Bông Sao, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (là nơi bị cáo cư trú), đi đâu không rõ. Do vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 137 và Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập bị cáo (đã đề cập). Tuy nhiên, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm. Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2].Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có căn cứ để xác định rằng:

Bị cáo là người đã có án tích về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”: Ngày 25/6/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù; phạt bổ sung 10.000.000đ theo bản án hình sự sơ thẩm số 1121/HSST ngày 26/6/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án vừa nêu vào ngày 20/3/2006 nhưng chưa thi hành hình phạt bổ sung và án phí.

Trong khi án tích vừa nêu chưa được xóa thì bị cáo lại tiếp tục có hành vi “Tổ chức đánh bạc” dưới hình thức đá cá được thua bằng tiền đề thu “tiền xâu”: Vào khoảng 08 giờ ngày 31/03/2018, trong lúc bị cáo đang tổ chức và làm trọng tài cho 09 trận đá cá diễn ra cùng lúc tại lầu 1 của quán cà phê Ana, địa chỉ số 18 đường số 10, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, với số tiền được thua 5.500.000đ thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

[3].Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do động cơ tư lợi nên vẫn cố ý vi phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a và điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo theo tội danh, điều khoản như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4].Về việc các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Mặc dù số tiền mà người tham gia đánh bạc là không lớn. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có 2 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 322; có nhân thân không tốt, ngoài án tích được xác định là tình tiết định tội, bị cáo còn có 2 án tích khác cũng về tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 3 năm tù và phạt bổ sung 30.000.000đ là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

Mặt khác, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã không chấp hành quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan tiến hành tố tụng, thể hiện thiếu ý thức tôn trọng pháp luật; lý do kháng cáo nêu ra là không có căn cứ.

Vì các lý do đã nêu, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5].Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1.Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a và điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trần Tử K (tên gọi khác Khìn, A Khìn) 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam trước từ ngày 31/3/2018 đến ngày 03/4/2018;

Phạt bổ sung 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

2.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3.Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4.Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 6; (1)
- PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Các đương sự; (3)
- Chi Cục THADS Quận 6; (1)
- TAND Quận 6; (2)
- Công an Quận 6; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huân